

Số : /QĐ-ĐHTDM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định điều kiện xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp về Ngoại ngữ, Công nghệ thông tin, Kỹ năng xã hội theo học chế tín chỉ cho sinh viên trình độ đại học, hệ chính quy và thường xuyên

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 09/2026/TT-BGDĐT ngày 26/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ và tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐT ngày 01/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một; Nghị quyết số 91/NQ-HĐT ngày 28/3/2025 và Nghị quyết 07/NQ-HĐT ngày 23/9/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một ban hành kèm theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐT 01/7/2024 của Hội đồng trường;

Căn cứ Quyết định số 475/QĐ-ĐHTDM ngày 30/9/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học theo học chế tín chỉ;

Căn cứ các nội dung thống nhất tại cuộc họp ngày 23/12/2025 giữa các đơn vị: Trung tâm Ngoại ngữ, Trung tâm Chuyển đổi số, Viện Đào tạo theo nhu cầu xã hội, Ban Chăm sóc người học, Văn phòng, Ban Đảm bảo chất lượng, Khoa Công nghiệp văn hóa về việc rà soát các điều kiện xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp về Ngoại ngữ, Công nghệ thông tin, Kỹ năng xã hội cho sinh viên bậc đại học khóa tuyển sinh 2026 trở về sau;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Đào tạo.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp về Ngoại ngữ, Công nghệ thông tin, Kỹ năng xã hội theo học chế tín chỉ cho sinh viên trình độ đại học, hệ chính quy và thường xuyên.

**Điều 2.** Quyết định này áp dụng cho sinh viên từ khóa tuyển sinh năm 2026 trở về sau.

**Điều 3.** Điều khoản chuyển tiếp

Sinh viên các khóa tuyển sinh từ năm 2025 trở về trước, tiếp tục thực hiện các điều kiện xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp theo quyết định của năm nhập học hoặc theo quyết định này để làm điều kiện xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng, Ban Quản lý đào tạo của Trường Đại học Thủ Dầu Một và các Trường đơn vị thuộc, trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Lãnh đạo Trường (để b/c);
- Như Điều 4;
- Các Đơn vị thuộc, trực thuộc;
- Lưu: VT, BQLĐT, D (03).

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Ngô Hồng Diệp**

## QUY ĐỊNH

**Điều kiện xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp về Ngoại ngữ, Công nghệ thông tin, Kỹ năng xã hội theo học chế tín chỉ cho sinh viên trình độ đại học, hệ chính quy và thường xuyên**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHTDM ngày tháng năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

### 1. Điều kiện về Ngoại ngữ

#### a) Chương trình đào tạo đại trà

- Sinh viên được lựa chọn một trong những ngoại ngữ sau: tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Nhật, tiếng Pháp.
- Sinh viên phải đạt tối thiểu mức độ quy định sau:

Ngoại ngữ	Chuẩn	Đơn vị cấp	Ghi chú
Tiếng Anh	- TOEFL iBT: 45 (thang điểm 0 - 120) hoặc 3 (thang điểm 1 - 6)	Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS).	
	TOEIC: - Listening: 275 - Reading: 275 - Speaking: 120 - Writing: 120	Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS).	
	- IELTS: 4.5	British Council, IDP Education.	IELTS Academic hoặc General Training.
	- Key English Test (KET): 140 - Preliminary English Test (PET): 140 - First Certificate in English (FCE): 140	Hội đồng Khảo thí tiếng Anh Đại học Cambridge (Cambridge English / Cambridge Assessment English).	

<b>Ngoại ngữ</b>	<b>Chuẩn</b>	<b>Đơn vị cấp</b>	<b>Ghi chú</b>
	- EPT-TDMU: 45	Trường Đại học Thủ Dầu Một (ĐHTDM).	Ôn, thi lấy chứng chỉ (theo điều kiện tại mục d).
	- Hoàn thành 6 học phần ngoại ngữ không chuyên (NNKC)	Trường ĐHTDM.	Sau khi hoàn thành 6 học phần, sinh viên được cấp chứng chỉ công nhận.
	- Vietnamese Standardized Test of English Proficiency (VSTEP): Bậc 3	Các cơ sở giáo dục được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép theo quy định.	
	<p>- Chứng chỉ Versant English Placement Test (VEPT) từ 43 – 46 (Tương đương bậc 3 Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam)</p> <p>- Đối với chứng chỉ tiếng Anh VEPT đạt từ 67 điểm trở lên, được dùng thay cho chứng chỉ tương đương với Bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.</p>	Các cơ sở giáo dục được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép theo quy định.	
<b>Tiếng Pháp</b>	- DELF: B1	Bộ giáo dục quốc gia Pháp.	
	- FPT-TDMU: 45	Trường ĐHTDM.	Ôn, thi lấy chứng chỉ (theo điều kiện tại mục d).

<b>Ngoại ngữ</b>	<b>Chuẩn</b>	<b>Đơn vị cấp</b>	<b>Ghi chú</b>
	- Hoàn thành 6 học phần NNKC	Trường ĐHTDM.	Sau khi hoàn thành 6 học phần, sinh viên được cấp chứng chỉ công nhận.
<b>Tiếng Trung</b>	- HSK bậc 3	Hanban, Trung Quốc.	
	- CPT-TDMU: 45	Trường ĐHTDM.	Ôn, thi lấy chứng chỉ (theo điều kiện tại mục d).
	- Hoàn thành 6 học phần NNKC	Trường ĐHTDM.	Sau khi hoàn thành 6 học phần, sinh viên được cấp chứng chỉ công nhận.
<b>Tiếng Hàn</b>	- TOPIK II (cấp độ 3)	Viện Giáo dục quốc tế Quốc gia Hàn Quốc.	
<b>Tiếng Nhật</b>	- JLPT - N4	Hiệp hội Giáo dục quốc tế Nhật Bản.	

### **b) Chương trình đào tạo dạy và học bằng Tiếng Anh**

- Sinh viên phải đạt tối thiểu mức độ quy định sau:

<b>Ngoại ngữ</b>	<b>Chuẩn</b>	<b>Đơn vị cấp</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tiếng Anh</b>	- TOEFL iBT: 72 (thang điểm 0 - 120) hoặc 4 (thang điểm 1 - 6)	Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS).	
	- IELTS: 6.0	British Council, IDP Education.	IELTS Academic hoặc General Training.
	TOEIC: - Listening: 400 - Reading: 385	Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS).	

	- Speaking: 160 - Writing: 150		
	- Vietnamese Standardized Test of English Proficiency (VSTEP): Bậc 4	Các cơ sở giáo dục được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép theo quy định.	
	- Cambridge English (Cambridge Assessment English): B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill: 160	Hội đồng Khảo thí tiếng Anh Đại học Cambridge (Cambridge English/Cambridge Assessment English).	
	- EPT-TDMU: 65	Trường ĐHTDM.	

**c) Các trường hợp sinh viên được miễn điều kiện xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp về ngoại ngữ**

- + Hệ thường xuyên văn bằng 2;
- + Bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài là một trong các ngôn ngữ: Anh, Pháp, Trung, Hàn, Nhật;
- + Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học được đào tạo toàn thời gian tại nước ngoài mà ngôn ngữ trong đào tạo là một trong các ngôn ngữ: Anh, Pháp, Trung, Hàn, Nhật được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận;
- + Có bằng tốt nghiệp các chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng một trong các ngôn ngữ: Anh, Pháp, Trung, Hàn, Nhật không qua phiên dịch được Bộ Giáo dục và đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận.

**d) Điều kiện khi sinh viên lựa chọn thi lấy chứng chỉ EPT-TDMU, FPT-TDMU, CPT-TDMU để xét tốt nghiệp**

- + Hệ thường xuyên (vừa làm vừa học, liên thông): *có thể tham gia khóa ôn tập EPT, CPT, FPT-TDMU tại Trung tâm Ngoại ngữ hoặc tự ôn tập.*
- + Hệ chính quy:
  - Đạt cấp độ 3 (NNKC): *phải tham gia khóa ôn tập tại Trung tâm Ngoại ngữ.*
  - Đạt cấp độ 4 NNC trở lên: *có thể tham gia khóa ôn tập tại Trung tâm Ngoại ngữ hoặc tự ôn tập.*

### e) Thời hạn sử dụng của chứng chỉ

Thời hạn giá trị các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế được căn cứ theo thời hạn ghi trên chứng chỉ. Thời hạn giá trị các chứng chỉ EPT-TDMU, FPT-TDMU, CPT-TDMU của Trường Đại học Thủ Dầu Một có giá trị trong 02 năm kể từ ngày cấp. Các chứng chỉ ngoại ngữ khác không ghi thời hạn giá trị trên chứng chỉ thì có giá trị trong 02 năm kể từ ngày cấp.

- Các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế sẽ được Nhà trường hậu kiểm và xác nhận tính pháp lý. Nếu phát hiện chứng chỉ giả, sinh viên sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định.

### g) Các trường hợp cần lưu ý

- Không chấp nhận TOEFL iBT thi tại nhà hoặc online (phiên bản TOEFL iBT Home Edition)

- Sinh viên các ngành chuyên ngôn ngữ (Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Hàn...) chọn một ngôn ngữ khác với ngôn ngữ đang học là một trong các ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Nhật, tiếng Pháp làm điều kiện xét tốt nghiệp về ngoại ngữ.

- Sinh viên thuộc chương trình đào tạo dạy và học bằng Tiếng Anh sử dụng điều kiện về Tiếng Anh tại mục (b) làm điều kiện xét tốt nghiệp về ngoại ngữ.

## 2. Điều kiện về Công nghệ thông tin

- Sinh viên chọn một trong ba nội dung để làm điều kiện xét tốt nghiệp về Công nghệ thông tin:

Nội dung	Đơn vị cấp	Ghi chú
- Chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) nâng cao <sup>1</sup> .	TDMU	
- Chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản và chứng nhận Năng lực số (Công nghệ nền tảng số, Công nghệ số, Công dân số, An toàn thông tin).		
- Chứng chỉ tin học MOS đạt từ 750/1000 điểm với 3 ứng dụng Word, Excel, PowerPoint.	Chứng chỉ Quốc tế	

<sup>1</sup> Điều kiện thi chứng chỉ nâng cao: Sinh viên phải đạt Chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản do TDMU cấp.

\* **Lưu ý:** Các trường hợp sinh viên được miễn điều kiện xét công nhận tốt nghiệp và tốt nghiệp về Công nghệ thông tin:

+ Hệ thường xuyên văn bằng 2;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học thuộc nhóm ngành Công nghệ thông tin.

+ Sinh viên bậc đại học các ngành thuộc lĩnh vực Công nghệ thông tin.

### 3. Điều kiện về Kỹ năng xã hội

- Sinh viên học xong hai nội dung sau sẽ được cấp chứng nhận kỹ năng xã hội:

Nội dung	Đơn vị cấp	Ghi chú
a) 03 Kỹ năng bắt buộc: - Kỹ năng học tập suốt đời và năng lực tự học ở bậc đại học - Kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả - Kỹ năng tìm việc, viết CV và trả lời phỏng vấn	TDMU	Chỉ áp dụng cho sinh viên hệ Chính quy
b) 03 Kỹ năng tự chọn (Các kỹ năng còn lại trong chương trình đào tạo kỹ năng cho sinh viên)		